

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ H**

**C HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 02-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC C HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Anh Tuấn

Ông Bùi Đắc Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trang Thanh – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân quận D, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thu Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

Bùi Đắc T, sinh ngày 27 tháng 11 năm 1990 tại H. ĐKHKT: Thôn Trung Thanh Lang 2, xã An Thái, huyện A, thành phố H; Nơi cư trú: Tổ 1C, phường Hải Thành, quận D, thành phố H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đắc Thanh và bà Đặng Thị Phòng; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021, đến ngày 18/6/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Nguyễn Doãn C, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1986 tại T. ĐKHKT: Thôn An Vị, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh T. Nơi cư trú: Tổ 1C, phường Hải Thành, quận D, thành phố H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Doãn Thành và bà Trịnh Thị Mão; có vợ là Võ Thị Thùy Sinh Việt và có 02 con con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị

tạm giữ từ ngày 11/6/2021, đến ngày 18/6/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bùi Duy K, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1989 tại Nghệ An. ĐKHKTT: Xóm Sào Mộng, xã Tuân Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh H; Nơi cư trú: Tổ 1C, phường Hải Thành, quận D, H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Duy Phúc và bà Nguyễn Thị Hợp; có vợ là Bùi Thị Thoáng và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021, đến ngày 18/6/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Doãn C: Bà Đoàn Thị Hệ - trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H; địa chỉ số 112 đường Lê Duẩn, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố H; có mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Hợi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 11/6/2021, tại phòng số 7, nhà trọ Giang Sơn ở tổ 1C, phường Hải Thành, quận D, thành phố H, Công an quận D bắt quả tang Bùi Duy K, Bùi Đắc T và Nguyễn Doãn C đang tham gia đánh bạc dưới hình thức “liêng”, được thua bằng tiền. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng tại chiếu bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 12.360.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Duy K, Bùi Đắc T, Nguyễn Doãn C khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 11/6/2021, Bùi Đắc T, Bùi Duy K và Nguyễn Doãn C cùng ăn sáng, T rủ về phòng trọ của K đánh “liêng”, K và C đồng ý. Trên đường đi ăn sáng về, C mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Đến 10 giờ cùng ngày, cả 03 có mặt tại phòng trọ của K, tất cả ngồi trên giường và thống nhất cách chơi. Mỗi ván chơi, mọi người phải góp tiền “gà” là 10.000 đồng. Sau đó mỗi người chơi được chia 03 quân bài và tham gia “tố” thêm tiền, không giới hạn số lượt, thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng. Nếu ai có bài điểm thấp, úp bỏ, không tham gia “tố” thì coi như bị thua và mất 10.000 đồng tiền góp “gà”. Khi không còn ai tham gia “tố”, những người tham gia “tố” so bài, bài nào có điểm lớn nhất sẽ được toàn bộ tiền “gà”, tiền “tố”, được chia bài và là người “tố” đầu tiên ở lượt chơi tiếp theo. K là người chia ván bài đầu tiên, C là người chia ván bài cuối cùng. Cả nhóm chơi đến 16 giờ cùng ngày thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc: T có 4.000.000 đồng, K có 3.760.000 đồng và C có 4.600.000 đồng đều sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị bắt, T đang thắng 50.000 đồng, C đang thắng 180.000 đồng và K thua 230.000 đồng. Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 30-9-2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng của vụ án: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 12.360.000 đồng, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận D.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo C trình bày: Về tội danh và điều luật truy tố hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của gia đình bị cáo. Bị cáo hiện nay thuộc diện hộ cận nghèo, vợ chồng bị cáo đang sống ly thân, vợ của bị cáo hiện nay không ở Việt Nam, để cả hai con nhỏ cho bị cáo chăm sóc. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội ít nghiêm trọng do đó đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Đắc T từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn C từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Duy K từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Trừ cho các bị cáo thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 18/6/2021. Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì điều kiện kinh tế của các bị cáo khó khăn.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố H, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 11/6/2021, tại phòng số 7, nhà trọ Giang Sơn ở tổ 1C, phường Hải

Thành, quận D, thành phố H, Bùi Duy K, Bùi Đắc T và Nguyễn Doãn C có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “liêng”, được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 12.360.000 đồng. Hành vi của các bị cáo thỏa mãn cấu thành tội Đánh bạc vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận D truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

[3] Khi phạm tội đánh bạc, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc nên có vai trò cao nhất, bị cáo C và bị cáo K cùng tham gia đánh bạc nên là vai trò ngang nhau và thấp hơn bị cáo T.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết “người phạm tội thành khẩn khai báo”, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Bùi Đắc T thuộc diện gia đình có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự công C được Nhà nước bảo vệ và gây mất trật tự trị an chung nên phải xử lý nghiêm bằng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần căn cứ vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc để cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Vì vậy, không cần thiết phải buộc các bị cáo phải cách ly xã hội mà có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo C cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo còn bị khấu trừ thu nhập song xét hoàn cảnh các bị cáo kinh tế khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo. Do các bị cáo đã bị tạm giữ nên được khấu trừ thời gian cải tạo không giam giữ theo tỉ lệ 1 ngày tạm giữ = 3 ngày cải tạo không giam giữ.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung song Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện kinh tế của các bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng gồm: 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 12.360.000 đồng thu của các bị cáo,

đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 17 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Đắc T 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Trừ cho bị cáo 21 ngày cải tạo không giam giữ do đã bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 18/6/2021. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND phường Hải Thành, quận D, thành phố H giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Hải Thành, quận D, thành phố H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn C 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Trừ cho bị cáo 21 ngày cải tạo không giam giữ do đã bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 18/6/2021. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND phường Hải Thành, quận D, thành phố H giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Hải Thành, quận D, thành phố H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Duy K 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Trừ cho bị cáo 21 ngày cải tạo không giam giữ do đã bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 18/6/2021. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND phường Hải Thành, quận D, thành phố H giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Hải Thành, quận D, thành phố H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian thi hành án đối với các bị cáo.

Các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 12.360.000 đồng thu giữ của

các bị cáo theo giấy ủy nhiệm chỉ lập ngày 01/10/2021 giữa Công an quận D và Khoa bạc Nhà nước quận D.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 01/10/2021 giữa Công an quận D và Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố H.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND TP H;
- CQ CSĐT công an quận D;
- Cơ quan THAHS;
- PV 06 và PC 10 CATP H;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú;
- Tòa án TP H;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Trung